TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 90/2024/HS-ST
Ngày 26 tháng 8 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Triển

Ông Phùng Văn Thông

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Oanh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa*: Ông Phạm Tiến Tuân - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2024, tại Nhà văn hoá thôn B, xã L, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 80/2024/TLST- HS ngày 26 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2024, đối với bị cáo:

Bùi Văn P, sinh ngày 15 tháng 4 năm 1995; Sinh trú quán tại: Thôn P, xã Y, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Văn T sinh năm 1972; con bà: Đào Thị T1 sinh năm 1972; Vợ: Đặng Thị T2 sinh năm 1995; Bị cáo có 01 con sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 159/QĐ-XPHC ngày 22/12/2015 của Công an phường T, thành phố P xử phạt Bùi Văn P về hành vi xâm hại sức khỏe người khác bằng hình thức phạt tiền 2.500.000đ. P chưa nộp phạt nhưng đến nay đã hết thời hạn thi hành nên được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/6/2024 đến ngày 08/6/2024 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, có mặt tại phiên toà.

Người làm chứng: Anh Trần Ngọc Q, sinh năm 1978; Trú tại: Tổ dân phố P, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc, (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ ngày 02/6/2024, Bùi Văn P sinh năm 1995 trú tại thôn P, xã Y, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc đang ở nhà tại thôn P, xã Y thì nảy sinh nhu cầu muốn sử dụng ma túy heroine, do biết có 01 người đàn ông khoảng 40 tuổi thường đứng bán ma túy tại khu vực đình T, thị trấn T (gần Ao tròn) nên P cầm theo số tiền 900.000 đồng rồi đi bộ ra đường và đi nhờ xe máy của một người đàn ông không quen biết đến khu vực trên để tìm mua ma túy. Khi đến nơi, P gặp 01 người đàn ông có đặc điểm giống với người bán ma túy nên đi đến hỏi: *"Để cho em ba con"*, người đàn ông hiểu ý P muốn hỏi mua 03 gói ma túy heroine nên trả lời: *"Ba con giá chín trăm"*. P lấy ra số tiền 900.000 đồng từ trong túi quần bên phải phía trước đang mặc đưa cho người đàn ông. Người này cầm tiền rồi đưa lại cho P 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu White House màu vàng bên trong có chứa 03 gói ma túy heroine được bọc bên ngoài bằng nilon màu trắng. P cầm vỏ bao thuốc có chứa ma túy trên cất vào trong túi áo bên phải phía trước đang mặc, đi bộ về hướng chợ Chiều để đi nhờ xe về nhà sử dụng ma túy cho bản thân. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi P đi đến khu vực chợ Chiều thuộc tổ dân phố B, thị trấn T thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ gồm: Thu bên trong túi áo bên phải phía trước P đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu White House màu vàng, bên trong chứa 03 gói nhỏ đều được bọc bên ngoài bằng nilon màu trắng, bên trong chứa chất bột cục màu trắng (niêm phong trong bì thư ký hiệu A1), P khai nhận đó là gói ma túy H vừa mua được để sử dụng cho bản thân.

Căn cứ hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý của Bùi Văn P, cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện V tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của P tại thôn P, xã Y, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc. Quá trình khám xét không thu giữ tài sản, đồ vật gì.

Ngày 02/6/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã ra Quyết định trưng cầu giám định chất ma túy của mẫu A1 nêu trên gửi đến Phòng K Công an tỉnh V. Tại bản kết luận số 1612 ngày 06/6/2024 của Phòng K Công an tỉnh V, kết luận: *"Chất bột cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3632g (Không phẩy ba sáu ba hai gam, không kể bao bì) loại Heroine (H).*

Heroine (H1) có tên khoa học là D được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Cơ quan giám định hoàn lại: Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu, gồm: A1= 0,3448 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói, được niêm phong theo quy định, trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu tròn đỏ của phòng K - Công an tỉnh V.

Quá trình trưng cầu giám định số ma túy trên có sự chứng kiến của P và P hoàn toàn nhất trí với nội dung kết luận giám định, không có ý kiến thắc mắc gì.

Về nguồn gốc số ma túy bị Cơ quan điều tra thu giữ, Bùi Văn P khai nhận: Mua của người đàn ông không quen biết, không rõ tên tuổi, địa chỉ, người đàn ông đó khoảng 40 tuổi, cao 1m64 tóc đen cắt ngắn, thường đứng bán ma tuý tại khu vực đình T, thị trấn T (gần Ao tròn). P không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này, không biết số điện thoại của người đàn ông đó.

Tại cơ quan điều tra, Bùi Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số: 86/CT-VKSVT ngày 25 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Bùi Văn P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường trình bày lời luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như nội dung bản cáo trạng nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn P từ 01 năm 06 tháng tù đến 01 năm 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 02/6/2024.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng vì lý do bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản, không có công việc làm và thu nhập ổn định.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật

tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2]. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, bị cáo khai nhận: Do có nhu cầu muốn sử dụng ma tuý nên khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 02/6/2024, Bùi Văn P đã đi bộ ra đường và đi nhờ xe máy của một người đàn ông không quen biết đến khu vực Đình Trúc L, thị trấn T (gần Ao tròn) để mua 03 gói ma túy heroine được bọc bên ngoài bằng nilon màu trắng để trong 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu White House màu vàng với giá 900.000 đồng của một người đàn ông không quen biết. Sau đó P cầm vỏ bao thuốc có chứa ma túy trên cất vào trong túi áo bên phải phía trước đang mặc, đi bộ về hướng chợ Chiều thuộc tổ dân phố B, thị trấn T thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang Bùi Văn P có hành vi tàng trữ trái phép 03 gói ma túy heroine có tổng khối lượng 0,3632g, mục đích để sử dụng cho bản thân. Vật chứng thu giữ gồm: T3 trong túi áo bên phải phía trước của P đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu White House màu vàng bên trong chứa 03 gói ma túy heroine có khối lượng 0,3632g.

[3]. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo, người làm chứng tại cơ quan điều tra, Kết luận giám định của Phòng K công an tỉnh V, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do vậy có đủ cơ sở để xác định hành vi của Bùi Văn P đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

…

c) Heroine, C, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"…

[4]. Hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách của Nhà nước về thống nhất quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự,

an ninh ở địa phương nhất là trong giai đoạn hiện nay Đảng và Nhà nước có những chủ trương, biện pháp đấu tranh không khoan nhượng đối với các loại tội phạm về ma tuý nhưng trên địa bàn huyện V tội phạm về ma tuý diễn biến ngày càng phức tạp và có chiều hướng gia tăng, đó cũng là mầm mống nảy sinh những tội phạm khác như: Trộm cắp, lừa đảo, cướp giật tài sản.....Do vậy cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo có như vậy mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe những công dân khác đã và đang có ý định vi phạm pháp luật, góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[5]. Xét nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Tuy bị cáo không phải tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào nhưng bị cáo là người có nhân thân xấu, cụ thể: Ngày 22/12/2015 Bùi Văn P có hành vi xâm hại sức khỏe người khác bị Công an phường T, thành phố P xử phạt vi phạm hành chính với hình thức phạt tiền 2.500.000đ, đến nay P chưa nộp phạt, tuy nhiên đã hết thời hạn thi hành Quyết đingj nên được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính nhưng điều đó cho thấy thái độ coi thường pháp luật của bị cáo nên cần xử phạt bị cáo một mức án tù thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra bị cáo luôn khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, ngoài ra, bị cáo có ông nội là Bùi Văn T4 tham gia kháng chiến được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, do vậy Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần khi quyết định hình phạt. Tuy nhiên cần xử phạt bị cáo mức án tù theo như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có công việc làm ổn định và không có tài sản riêng vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với người đàn ông bán ma túy cho P tại khu vực gần đình T, thị trấn T, khoảng 40 tuổi, P không quen biết. Quá trình điều tra, chưa xác định được người đàn ông đó là ai, ở đâu. Do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện V tiếp tục điều tra xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật là phù hợp.

Đối với người cho P đi nhờ xe, do P không quen biết và người này không biết về việc P đi nhờ để mua ma túy nên cơ quan điều tra không đề nghị xử lý là có căn cứ.

[8]. Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy cơ quan giám định hoàn lại sau giám định A1= 0,3448 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong và hình dấu đỏ của Phòng K - Công an tỉnh V là chất cấm lưu thông và 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu White House màu vàng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[9]. Về án phí: Bị cáo Bùi Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn P phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn P 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/6/2024.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn trả lại sau giám định, gồm A1 = 0,3448g mẫu cùng toàn bộ bao gói được hoàn lại sau giám định và 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu White House màu vàng, (Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Bùi Văn P phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Phòng Thi hành án HS CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- Phòng HS nghiệp vụ công an Vĩnh Tường;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường;
- UBND xã Y;
- Bị cáo P;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hải